

BỘ NỘI THƯƠNG-ỦY
BAN VẬT GIÁ NHÀ
NƯỚC
Số: 13-VGNN-NT/TT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 21 tháng 5 năm 1985

THÔNG TƯ

LIÊN BỘ ỦY BAN VẬT GIÁ NHÀ NƯỚC - BỘ NỘI THƯƠNG
SỐ 13-VGNN-NT/TT NGÀY 21-5-1985 QUY ĐỊNH DANH MỤC SẢN PHẨM
VÀ DỊCH VỤ DO BỘ NỘI THƯƠNG QUYẾT ĐỊNH GIÁ

Căn cứ Nghị định số 33-HĐBT ngày 27-2-1984 của Hội đồng Bộ trưởng ban hành Điều lệ quản lý giá nay liên bộ quy định danh mục sản phẩm và dịch vụ do Bộ Nội thương quyết định giá như sau:

I- GIÁ THU MUA NÔNG SẢN THỰC PHẨM

Ngoài việc cụ thể hoá và hướng dẫn thi hành giá mua những mặt hàng trong danh mục 1 và 2 kèm theo Điều lệ quản lý giá, Bộ Nội thương quyết định giá thu mua trong hợp đồng hai chiều và khung giá mua thoả thuận các loại nông sản, thực phẩm trong kế hoạch thu mua và giao nộp cho Trung ương sau đây:

- Đậu các loại (trừ đậu tương, đậu xanh)
- Vừng
- Thuốc lá
- Lá lợp nhà, làm nón.

II- GIÁ GIA CÔNG, GIÁ THU MUA SẢN PHẨM TIỂU CÔNG NGHIỆP, THỦ CÔNG NGHIỆP

Quyết định giá gia công, giá thu mua sản phẩm tiểu công nghiệp, thủ công nghiệp do các công ty Trung ương thuộc Bộ Nội thương gia công, thu mua bằng nguồn vật tư do Nhà nước cung ứng theo kế hoạch. Danh mục mặt hàng cụ thể theo mục III trong Thông tư này.

III- GIÁ BÁN LẺ

(Giá ổn định và giá kinh doanh thương nghiệp)

Quyết định giá bán lẻ, giá bán lẻ chuẩn hoặc khung giá bán lẻ những sản phẩm lưu thông trong phạm vi cả nước hay nhiều tỉnh mà ngành nội thương kinh doanh, ngoài những mặt hàng trong các danh mục 1 và 2 kèm theo Điều lệ quản lý giá do Nghị định số 33-HĐBT ban hành; cụ thể là:

1- Nhóm thực phẩm

Bột canh, bánh kẹo, sữa (trừ sữa hộp), nước ngọt, hoa quả đóng hộp, cà phê bột, thức ăn chế biến bằng bột (trừ bánh mỳ), mứt kem, mứt cô, hàng thực phẩm nhập khẩu.

2- Nhóm hàng trang phục

Quần áo may sẵn, quần áo dệt kim (trừ may ô và áo rét sợi), len sợi, hàng len đan, len tấm, dạ tấm, khăn quàng, khăn tay, khăn tắm, bít tất, găng tay, giày vải, giấy da, dép nhựa, ủng, mũ.

3- Nhóm hàng bảo hộ lao động.

4- Nhóm phương tiện đi lại và vận chuyển:

- Phụ tùng xe đạp (trừ xăm, lốp, xích, líp, khung).
- Xe máy và phụ tùng, xích lô và phụ tùng.
- Xe ba gác, xe cải tiến và phụ tùng.

5- Nhóm hàng trang thiết bị trong gia đình

- Đèn thấp sáng và phụ tùng (trừ bóng đèn điện thấp sáng).
- Đồ dùng bằng điện khác: bàn là, bếp điện, lò sưởi điện, biến thế, ổn áp.
- Máy ghi âm, máy quay đĩa, máy khâu, điều hoà nhiệt độ.
- Phụ tùng của các loại máy: thu thanh, thu hình, ghi âm, quay đĩa, điều hoà nhiệt độ, máy khâu.
- Đồ gỗ thông dụng: giường, tủ, bàn ghế.

6- Nhóm đồ dùng trong gia đình

- Dụng cụ để nấu bằng nhôm (trừ nồi nhôm) và gang, nồi điện, nồi áp suất.
- Đồ dùng thông dụng khác bằng nhôm, tôn, sắt, sắt tráng men, sành sứ, thuỷ tinh, nhựa như: chậu, can, thùng, bát, đĩa, ấm chén, mâm...
- Dụng cụ đo lường: cân, thước, dụng cụ đóng chát lỏng
- Chất tẩy, rửa, kem giặt.

7- Nhóm văn phòng phẩm, văn hoá phẩm